

Ngành, nghề: Cắt gọt kim loại; Trình độ đào tạo: trung cấp;

STT		Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
1		2	3	4
1		Phòng kỹ thuật cơ sở		
1	1	Máy vi tính	Bộ	1
2	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
3	3	Mô hình các khối hình học cơ bản	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Khối trụ	Chiếc	1
		Khối hộp	Chiếc	1
		Khối nón	Chiếc	1
		Khối nón cụt	Chiếc	1
		Khối cầu	Chiếc	1
		Khối lăng trụ tam giác	Chiếc	1
4	4	Mô hình cắt bỏ chi tiết 3D	Bộ	1
5	5	Tủ đựng hồ sơ và dụng cụ	Chiếc	2
6	6	Bảng vẽ kỹ thuật	Bộ	36
7	7	Bảng di động	Chiếc	1
8	8	Dụng cụ vẽ	Bộ	36
		Mỗi bộ bao gồm		
		Thước thẳng	Chiếc	1
		Thước cong	Chiếc	1
		Com pa	Chiếc	1
		Eke	Chiếc	1
9	9	Dụng cụ cứu thương	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Tủ kính	Chiếc	1
		Các dụng cụ sơ cứu: panh, kéo; bông băng, gạc, cồn sát trùng...	Bộ	1
		Cáng cứu thương	Chiếc	1
10	10	Phương tiện phòng cháy, chữa cháy	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bình chữa cháy dạng bột	Bình	1
		Bình chữa cháy dạng bột	Bình	1
		Bình chữa cháy dạng khí	Bình	1
		Bảng tiêu lệnh chữa cháy	Chiếc	1
11	11	Bảo hộ lao động	Bộ	1

		Mỗi bộ bao gồm:		
		Giày bảo hộ	Đôi	1
		Mũ	Chiếc	1
		Kính bảo hộ	Chiếc	1
		Quần, áo bảo hộ	Bộ	1
12	12	Bản vẽ cơ khí	Bộ	1
2		Phòng thực hành máy vi tính		
13	1	Máy vi tính	Bộ	19
14	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
15	3	Bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office	Bộ	1
16	4	Bộ phần mềm phonk chữ tiếng Việt	Bộ	1
17	5	Phần mềm diệt virus	Bộ	1
18	6	Scanner	Chiếc	1
19	7	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1
20	8	Máy in	Chiếc	1
3		Phòng ngoại ngữ		
21	1	Bàn điều khiển	Chiếc	1
22	2	Khối điều khiển trung tâm	Chiếc	1
23	3	Phần mềm điều khiển (LAB)	Bộ	1
24	4	Khối điều khiển thiết bị ngoại vi	Bộ	1
25	5	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
26	6	Máy vi tính	Bộ	19
27	7	Tai nghe	Bộ	19
28	8	Scanner	Chiếc	1
29	9	Thiết bị lưu trữ dữ liệu	Chiếc	1
30	10	Loa	Bộ	1
4		Phòng thí nghiệm vật liệu		
31	1	Máy đo độ cứng	Chiếc	1
32	2	Lò nhiệt luyện điện trở	Chiếc	1
33	3	Máy vi tính	Bộ	1
34	4	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
35	5	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	1

36	6	Sổ tay vật liệu	Bộ	1
37	7	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy đo độ cứng	Bộ	1
38	8	Sổ tay hướng dẫn vận hành lò nhiệt luyện điện trở	Bộ	1
5		Phòng thực hành đo lường		
39	1	Máy đo độ nhám	Bộ	1
40	2	Máy đo tọa độ 3 chiều	Bộ	1
41	3	Máy vi tính	Bộ	1
42	4	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
43	5	Máy in	Chiếc	1
44	6	Tủ hồ sơ và dụng cụ	Chiếc	2
45	7	Bàn mấp	Chiếc	1
46	8	Khối V	Bộ	1
47	9	Đồ gá kiểm tra sai số hình dáng hình học và vị trí tương quan	Bộ	1
48	10	Thước cặp cơ	Chiếc	3
49	11	Thước cặp hiển thị số	Chiếc	3
50	12	Thước đo góc vạn năng	Chiếc	3
51	13	Thước lá	Chiếc	3
52	14	Thước đo chiều sâu	Chiếc	3
53	15	Thước đo cao	Chiếc	3
54	16	Panme đo ngoài	Bộ	3
55	17	Panme đo trong	Bộ	3
56	18	Calíp trục	Bộ	3
57	19	Calíp lỗ	Bộ	3
58	20	Ca líp côn	Chiếc	3
59	21	Ca líp ren	Chiếc	3
60	22	Dưỡng kiểm tra ren	Bộ	3
61	23	Êke	Bộ	3
62	24	Đồng hồ so đo ngoài	Bộ	2
63	25	Đồng hồ so chân gập	Bộ	2
64	26	Căn mẫu	Bộ	2
65	27	Mẫu so độ nhám	Bộ	2
66	28	Bảo hộ lao động	Bộ	11
		<i>Mỗi bộ bao gồm:</i>		
		<i>Giày bảo hộ</i>	<i>Đôi</i>	<i>1</i>
		<i>Kính bảo hộ</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		<i>Quần, áo bảo hộ</i>	<i>Bộ</i>	<i>1</i>
67	29	Sổ tay dung sai lắp ghép	Bộ	1

68	30	Sổ tay hướng dẫn sử dụng máy đo độ nhám	Bộ	1
69	31	Sổ tay hướng dẫn sử dụng máy đo tọa độ 3 chiều	Bộ	1
6		Phòng thực hành CAD/CAM		
70	1	Phần mềm CAD/CAM	Bộ	1
71	2	Máy vi tính	Bộ	19
72	3	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
73	4	Máy in	Chiếc	1
74	5	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	1
75	6	Sổ tay thiết kế cơ khí	Bộ	1
76	7	Sổ tay lập trình CNC	Bộ	1
77	8	Sổ tay hướng dẫn sử dụng phần mềm CAD/CAM	Bộ	1
78	9	Bản vẽ chi tiết	Bộ	1
79	10	Video hướng dẫn sử dụng phần mềm CAD/CAM	Bộ	1
7		Phòng điện cơ bản		
80	1	Máy vi tính	Bộ	1
81	2	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
82	3	Máy biến áp 1 pha	Chiếc	1
83	4	Máy biến áp 3 pha	Chiếc	1
84	5	Động cơ điện không đồng bộ 1 pha	Chiếc	1
85	6	Động cơ điện không đồng bộ 3 pha	Chiếc	1
86	7	Bộ đèn tròn	Bộ	5
		Mỗi bộ gồm:		
		Đui đèn	Chiếc	1
		Bóng đèn tròn	Chiếc	1
87	8	Bàn thực hành khí cụ điện	Bàn	5
88	9	Tủ hồ sơ và dụng cụ	Chiếc	1
89	10	Bộ khí cụ điện đóng cắt	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cầu dao	Chiếc	1
		Công tắc	Chiếc	1
		Áp tô mát	Chiếc	1
		Khởi động từ	Chiếc	1
		Công tắc tơ	Chiếc	1
		Cầu chì	Chiếc	1
		Nút ấn	Chiếc	1

		<i>Công tắc xoay</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
90	11	Bộ dụng cụ đo điện	Bộ	6
		Mỗi bộ bao gồm		
		Am pe kìm	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Đồng hồ vạn năng	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
91	12	Bộ dụng cụ sửa chữa điện cầm tay	Bộ	6
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Kìm cắt dây	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Kìm bằng	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Găng tay cách điện	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Kìm bấm đầu cốt	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Kìm tuốt dây	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Kìm uốn	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Mỏ hàn thiếc	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Tuốc nơ vít 4 chấu	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Tuốc nơ vít dẹt	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
92	13	Bộ dụng cụ sửa chữa cơ khí cầm tay	Bộ	2
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bộ clê (6 □ 36)	<i>Bộ</i>	<i>1</i>
		Bộ clê lục giác (3 □ 16)	<i>Bộ</i>	<i>1</i>
		Tuốc nơ vít 4 chấu	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Tuốc nơ vít dẹt	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
93	14	Bảo hộ lao động	Bộ	11
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Giày bảo hộ	<i>Đôi</i>	<i>1</i>
		Kính bảo hộ	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		Quần, áo bảo hộ	<i>Bộ</i>	<i>1</i>
94	15	Sổ tay chuyên ngành điện	Bộ	1
95	16	Sơ đồ mạch điều khiển và mạch động lực	Bộ	1
8		Xưởng nguội cơ bản		
96	1	Máy khoan đứng	Bộ	2
97	2	Máy khoan bàn	Bộ	2
98	3	Máy mài 2 đá	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
99	4	Máy mài cầm tay	<i>Chiếc</i>	<i>5</i>
100	5	Bàn nguội	Bộ	11
101	6	Bàn mấp	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
102	7	Khối V	Bộ	1
103	8	Tủ để dụng cụ đo và học liệu	<i>Chiếc</i>	<i>2</i>
104	9	Máy vi tính	Bộ	1

105	10	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
106	11	Dụng cụ vạch dấu	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Mũi vạch	Chiếc	1
		Đài vạch	Chiếc	1
		Mũi chấm dấu	Chiếc	1
107	12	Dụng cụ đo cơ khí	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Thước cặp cơ	Chiếc	1
		Thước đo góc vạn năng	Chiếc	1
		Thước lá	Chiếc	1
		Thước đo chiều sâu	Chiếc	1
		Thước đo cao	Chiếc	1
		Panme đo ngoài	Bộ	1
		Panme đo trong	Bộ	1
		Calíp trục	Bộ	1
		Calíp lỗ	Bộ	1
		Ca líp côn	Bộ	1
		Ca líp ren	Bộ	1
		Dưỡng kiểm tra ren	Bộ	1
		Êke	Bộ	1
		Mẫu so độ nhám	Bộ	1
108	13	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	2
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cưa tay	Chiếc	1
		Đục bằng	Bộ	1
		Đục nhọn	Bộ	1
		Dũa bán nguyệt	Chiếc	1
		Dũa chữ nhật	Chiếc	1
		Dũa tam giác	Chiếc	1
		Dũa bẹp	Chiếc	1
		Dũa tròn	Chiếc	1
109	14	Dụng cụ cắt	Bộ	3
		Mỗi bộ gồm:		
		Mũi khoan	Bộ	1
		Mũi khoét	Bộ	1
		Mũi vát mép	Bộ	1
		Mũi doa	Bộ	1
110	15	Dụng cụ cắt ren	Bộ	3
		Mỗi bộ gồm có:		

		Ta rô ren trong	Bộ	1
		Tay quay ta rô	Bộ	1
		Ta rô ren ngoài (bàn ren)	Bộ	1
		Tay quay bàn ren	Bộ	1
111	16	Dụng cụ sửa chữa cơ khí cầm tay	Bộ	2
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bộ clê (6 □ 36)	Bộ	1
		Bộ clê lục giác (3 □ 16)	Bộ	1
		Tuốc nơ vít đóng 4 chấu	Chiếc	1
		Tuốc nơ vít đóng dẹt	Chiếc	1
		Kìm bằng	Chiếc	1
		Kìm nhọn	Chiếc	1
		Kìm tháo phanh	Chiếc	1
112	17	Búa mềm	Chiếc	3
113	18	Búa nguội	Chiếc	11
114	19	Bộ đột số	Bộ	1
115	20	Bộ đột chữ	Bộ	1
116	21	Dụng cụ vệ sinh	Bộ	11
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bình dầu	Chiếc	1
		Bàn chải sắt quét phoi	Chiếc	1
		Cọ quét phoi	Chiếc	1
117	22	Bảo hộ lao động	Bộ	11
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Giày bảo hộ	Đôi	1
		Kính bảo hộ	Chiếc	1
		Quần, áo bảo hộ	Bộ	1
118	23	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy khoan	Bộ	1
119	24	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy mài	Bộ	1
120	25	Sổ tay gia công cơ	Bộ	1
121	26	Bản vẽ chi tiết	Bộ	1
9		Xưởng gia công cắt gọt vạn năng		
122	1	Máy tiện vạn năng	Bộ	5
123	2	Máy phay vạn năng	Bộ	5
124	3	Máy xọc	Bộ	1
125	4	Máy doa vạn năng	Bộ	1
126	5	Máy mài phẳng	Bộ	1
127	6	Máy mài tròn	Bộ	1

128	7	Máy mài sửa dao đa năng	Bộ	1
129	8	Máy khoan	Bộ	2
130	9	Máy mài 2 đá	Chiếc	2
131	10	Bàn mài	Chiếc	2
132	11	Khối V	Bộ	2
133	12	Bàn nguội	Bộ	6
134	13	Tủ để dụng cụ đo và học liệu	Chiếc	2
135	14	Máy vi tính	Bộ	1
136	15	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
137	16	Dưỡng gá dao tiện	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Dưỡng gá dao ren tam giác	Chiếc	1
		Dưỡng gá dao ren hệ Anh	Chiếc	1
		Dưỡng định hình	Bộ	1
138	17	Dao tiện	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Dao tiện mặt đầu	Chiếc	1
		Dao tiện ngoài	Chiếc	1
		Dao tiện rãnh ngoài	Chiếc	1
		Dao tiện ren ngoài	Chiếc	1
		Dao tiện lỗ suốt	Chiếc	1
		Dao tiện lỗ bậc	Chiếc	1
		Dao tiện rãnh trong	Chiếc	1
		Dao tiện ren trong	Chiếc	1
		Dao tiện định hình	Chiếc	1
139	18	Dao phay	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Dao phay mặt đầu	Chiếc	1
		Dao phay ngón	Bộ	1
		Dao phay chép hình	Bộ	1
140	19	Dao doa	Bộ	1
		Mỗi bộ bao gồm		
		Dao doa lỗ suốt	Bộ	1
		Dao doa lỗ suốt sâu	Bộ	1
141	20	Dao sửa đá	Chiếc	1
142	21	Dao lăn ép, dao lăn khía nhám	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Dao lăn ép bề mặt	Chiếc	1
		Dao lăn nhám 1 lớp	Chiếc	1

		<i>Dao lăn nhám 2 lớp</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
143	22	Dụng cụ cắt ren	Bộ	5
		Mỗi bộ gồm có:		
		Mũi taro	Bộ	1
		Tay quay taro	Chiếc	1
		Bàn ren	Chiếc	1
		Tay quay bàn ren	Chiếc	1
144	23	Dụng cụ đo cơ khí	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Thước cặp cơ	Chiếc	1
		Thước cặp hiển thị số	Chiếc	1
		Thước đo góc vạn năng	Chiếc	1
		Thước lá	Chiếc	1
		Thước đo chiều sâu	Chiếc	1
		Thước đo cao	Chiếc	1
		Panme đo ngoài	Bộ	1
		Panme đo trong	Bộ	1
		Ca líp trực	Bộ	1
		Ca líp lỗ	Bộ	1
		Ca líp côn	Bộ	1
		Ca líp ren	Bộ	1
		Dưỡng kiểm tra ren	Bộ	1
		Êke	Bộ	1
		Đồng hồ so đo ngoài	Bộ	1
		Đồng hồ so chân gập	Bộ	1
		Mẫu so độ nhám	Bộ	1
		Căn mẫu	Bộ	1
145	24	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	6
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Cưa tay	Chiếc	1
		Đục bằng	Chiếc	1
		Đục nhọn	Chiếc	1
		Dũa bán nguyệt	Chiếc	1
		Dũa chữ nhật	Chiếc	1
		Dũa tam giác	Chiếc	1

146	25	Dụng cụ vạch dấu	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Mũi vạch	Chiếc	1
		Đài vạch	Chiếc	1
		Mũi chấm dấu	Chiếc	1
		Đột số	Bộ	1
		Đột chữ	Bộ	1
147	26	Bộ dụng cụ sửa chữa cơ khí cầm tay	Bộ	3
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bộ clê (6 □ 36)	Bộ	1
		Bộ clê lục giác (3 □ 16)	Bộ	1
		Tuốc nơ vít đóng 4 chấu	Chiếc	1
		Tuốc nơ vít đóng dẹt	Chiếc	1
		Kìm bằng	Chiếc	1
		Kìm tháo phanh trong	Chiếc	1
		Kìm tháo phanh ngoài	Chiếc	1
148	27	Kéo cắt	Chiếc	3
149	28	Mũi khoan, khoét, doa	Bộ	5
150	29	Giá treo bản vẽ gia công	Chiếc	14
151	30	Búa mềm	Chiếc	6
152	31	Búa nguội	Chiếc	6
153	32	Dụng cụ vệ sinh	Bộ	14
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bình dầu	Chiếc	1
		Cọ quét phoi	Chiếc	1
154	33	Bảo hộ lao động	Bộ	11
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Giày bảo hộ	Đôi	1
		Kính bảo hộ	Chiếc	1
		Quần, áo bảo hộ	Bộ	1
155	34	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy tiện vạn năng	Bộ	1
156	35	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy phay vạn năng	Bộ	1
157	36	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy xọc	Bộ	1

158	37	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy khoan	Bộ	1
159	38	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy mài tròn	Bộ	1
160	39	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy mài phẳng	Bộ	1
161	40	Sổ tay gia công cơ khí	Bộ	1
162	41	Sổ tay và Atlas đồ gá	Bộ	1
163	42	Bản vẽ chi tiết gia công (tiện, phay, xọc, doa, mài)	Bộ	1
10		Xưởng gia công cắt gọt CNC		
164	1	Máy phay CNC	Bộ	1
165	2	Máy tiện CNC	Bộ	1
166	3	Máy cắt xung CNC	Bộ	1
167	4	Máy cắt dây CNC	Bộ	1
168	5	Máy mài sửa dao đa năng	Chiếc	1
169	6	Bàn nguội	Chiếc	2
170	7	Bàn máp	Chiếc	1
171	8	Khối V	Bộ	1
172	9	Hệ thống khí nén	Bộ	1
173	10	Máy vi tính	Bộ	1
174	11	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1
175	12	Dao phay	Bộ	1
176	13	Mũi khoan – khoét – doa	Bộ	1
177	14	Mũi taro máy	Bộ	1
178	15	Dao tiện	Bộ	1
179	16	Dụng cụ sửa chữa cơ khí cầm tay	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bộ clê (6 □ 36)	Bộ	1
		Bộ clê lục giác (3 □ 16)	Bộ	1
		Tuốc nơ vít đóng 4 chấu	Chiếc	1
		Tuốc nơ vít đóng dẹt	Chiếc	1
		Kìm bằng	Chiếc	1
		Kìm tháo phanh trong	Chiếc	1
		Kìm tháo phanh ngoài	Chiếc	1
180	17	Dụng cụ cơ khí cầm tay	Bộ	5
		Mỗi bộ bao gồm		
		Cưa tay	Chiếc	1
		Đục bằng	Chiếc	1

		<i>Đục nhọn</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		<i>Dũa bán nguyệt</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		<i>Dũa chữ nhật</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
		<i>Dũa tam giác</i>	<i>Chiếc</i>	<i>1</i>
181	18	Dụng cụ đo cơ khí	Bộ	2
		Mỗi bộ bao gồm		
		Thước cặp cơ	Chiếc	1
		Thước cặp hiển thị số	Chiếc	1
		Thước đo góc vạn năng	Chiếc	1
		Thước lá	Chiếc	1
		Thước đo chiều sâu	Chiếc	1
		Thước đo cao	Chiếc	1
		Panme đo ngoài	Bộ	1
		Panme đo trong	Bộ	1
		Ca líp trực	Bộ	1
		Ca líp lỗ	Bộ	1
		Ca líp côn	Bộ	1
		Ca líp ren	Bộ	1
		Êke	Bộ	1
		Đồng hồ so đo ngoài	Bộ	1
		Đồng hồ so chân gập	Bộ	1
		Mẫu so sánh độ nhám	Bộ	1
		Căn mẫu	Bộ	1
182	19	Búa mềm	Chiếc	4
183	20	Búa nguội	Chiếc	2
184	21	Bộ đột số	Bộ	1
185	22	Bộ đột chữ	Bộ	1
186	23	Dụng cụ vệ sinh	Bộ	4
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Bình dầu	Chiếc	1
		Cọ quét phoi	Chiếc	1
187	24	Bảo hộ lao động	Bộ	11
		Mỗi bộ bao gồm:		
		Giày bảo hộ	Đôi	1
		Kính bảo hộ	Chiếc	1
		Quần, áo bảo hộ	Bộ	1
188	25	Sổ tay gia công cơ	Bộ	1
189	26	Sổ tay và Atlas đồ gá	Bộ	1
190	27	Sổ tay lập trình CNC	Bộ	1

191	28	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy phay CNC	Bộ	1
192	29	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy tiện CNC	Bộ	1
193	30	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy cắt xung CNC	Bộ	1
194	31	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy cắt dây CNC	Bộ	1
195	32	Sổ tay hướng dẫn vận hành máy mài sửa dao đa năng	Bộ	1
196	33	Bản vẽ chi tiết gia công (tiện, phay, cắt xung và cắt dây CNC)	Bộ	1
TỔNG			196	